

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI

DANH SÁCH HỌC SINH CÁC LỚP KHỐI 10 NĂM HỌC 2026-2027

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	H Quách Kbuôr	Nữ	03/03/2011	Ê-đê	10A1
2	H Bình Niê	Nữ	16/02/2011	Ê-đê	10A1
3	Nguyễn Bắc Trường	Nam	08/02/2011	Kinh	10A1
4	Y Sơ Zun Kbuôr	Nam	15/11/2011	Ê-đê	10A1
5	H An Niê	Nữ	16/02/2011	Ê-đê	10A1
6	H Si Na Niê	Nữ	18/07/2011	Ê-đê	10A1
7	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	12/09/2011	Kinh	10A1
8	Đinh Thị Ngọc Ánh	Nữ	28/03/2011	Kinh	10A1
9	H Joen Kbuôr	Nữ	16/01/2011	Ê-đê	10A1
10	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	20/07/2011	Mường	10A1
11	Nguyễn Thúy Bình	Nữ	11/08/2011	Kinh	10A1
12	H Ruyn Niê	Nữ	14/03/2011	Ê-đê	10A1
13	H Zin Hwing	Nữ	13/12/2011	Ê-đê	10A1
14	Trần Thị Kim Liên	Nữ	20/06/2011	Kinh	10A1
15	H Thánh	Nữ	07/07/2011	Xơ Đăng	10A1
16	Trần Huyền Trang	Nữ	15/08/2011	Kinh	10A1
17	Đặng Thị Hoài Thương	Nữ	14/11/2011	Kinh	10A1
18	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	01/09/2011	Thái	10A1
19	Nguyễn Trần Tuệ An	Nữ	23/10/2011	Kinh	10A1
20	Nguyễn Danh Hoàng	Nam	04/02/2011	Kinh	10A1
21	H Yuêl Rcăm	Nữ	23/07/2011	Ê-đê	10A1
22	Lê Hồng Hiếu	Nam	26/02/2011	Kinh	10A1
23	Y Lại Ayùn	Nam	15/08/2011	Ê-đê	10A1
24	H Thon Niê Kdăm	Nữ	12/12/2011	Ê-đê	10A1
25	Y Hun Niê	Nam	03/10/2011	Ê-đê	10A1
26	Nguyễn Minh Khánh	Nam	15/09/2011	Kinh	10A1
27	H Chiên Sun Niê Hra	Nữ	15/09/2011	Ê-đê	10A1
28	Trần Văn Thành	Nam	24/06/2011	Kinh	10A1
29	H La Niê	Nữ	16/07/2011	Ê-đê	10A1
30	Y Juin Mlô	Nam	20/12/2011	Ê-đê	10A1
31	Nguyễn Lê Hoàng Thiên	Nam	29/11/2011	Kinh	10A1
32	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	28/02/2011	Kinh	10A1
33	H Ju Ni Niê	Nữ	06/09/2011	Ê-đê	10A1
34	Bùi Minh Hiếu	Nam	11/01/2011	Kinh	10A1
35	Y Thìn Kbuôr	Nam	18/08/2011	Ê-đê	10A1
36	Nguyễn Gia Bảo	Nam	23/08/2011	Kinh	10A1
37	Y Trách Kđoh	Nam	23/12/2011	Ê-đê	10A1
38	Nguyễn Tiến Thịnh	Nam	04/09/2011	Kinh	10A1
39	Nguyễn Ái Như	Nữ	26/11/2011	Kinh	10A1
40	Lương Quốc Việt	Nam	31/05/2011	Kinh	10A1
41	Đỗ Phúc Hoàng Anh	Nam	14/10/2011	Kinh	10A1
42	Nguyễn Lưu Gia Bảo	Nam	03/08/2011	Kinh	10A1
43	Trần Trọng Tấn	Nam	13/06/2011	Kinh	10A1
44	Nông Chí Bảo	Nam	11/10/2010	Tày	10A1
45	H Mir Mlô	Nữ	03/02/2010	Ê-đê	10A1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	H Mân Niê	Nữ	20/10/2011	Ê-đê	10A2
2	Y Chuân Kbuôr	Nam	15/11/2011	Ê-đê	10A2
3	H Chơn Ayũn	Nữ	28/08/2011	Ê-đê	10A2
4	H Răk Niê	Nữ	25/09/2011	Ê-đê	10A2
5	Phan Mạnh Cường	Nam	23/08/2011	Kinh	10A2
6	H Mai Ly Niê	Nữ	28/12/2011	Ê-đê	10A2
7	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	14/12/2011	Kinh	10A2
8	H Mươn Mlô	Nữ	04/03/2011	Ê-đê	10A2
9	Nguyễn Công Thân	Nam	19/02/2011	Kinh	10A2
10	Ngô Thị Mỹ Hạnh	Nữ	14/10/2011	Kinh	10A2
11	H Thủy Rểam	Nữ	29/08/2011	Ê-đê	10A2
12	H Quỳnh Mjáo	Nữ	02/09/2011	Ê-đê	10A2
13	Lê Thị Lệ Quyên	Nữ	21/05/2011	Kinh	10A2
14	Vây Cảnh Long Phụng	Nữ	18/12/2011	Hoa	10A2
15	H Gin	Nữ	18/11/2011	Xơ Đăng	10A2
16	Võ Phúc Hoàng	Nam	08/10/2011	Kinh	10A2
17	Nguyễn Vũ Tuấn Tú	Nam	30/04/2011	Kinh	10A2
18	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	07/02/2011	Kinh	10A2
19	Y Se Hun Kbuôr	Nam	10/11/2011	Ê-đê	10A2
20	Đỗ Văn Anh Tuấn	Nam	16/06/2011	Kinh	10A2
21	H Nhên Mlô	Nữ	10/10/2011	Ê-đê	10A2
22	Phan Trung Kiên	Nam	14/03/2011	Kinh	10A2
23	H Trang	Nữ	26/07/2011	Xơ Đăng	10A2
24	Phàng Đình Tùng	Nam	02/11/2011	HMông	10A2
25	Lý Văn Nhật	Nam	13/06/2011	Tày	10A2
26	Phạm Thị Mai Linh	Nữ	25/07/2011	Kinh	10A2
27	A Tân	Nam	14/02/2011	Xơ Đăng	10A2
28	H Nhan Byă	Nữ	30/10/2011	Ê-đê	10A2
29	Lại Ngọc Yến Vy	Nữ	02/01/2011	Kinh	10A2
30	Nguyễn Ngô Gia Bảo	Nam	06/05/2011	Kinh	10A2
31	Trương Thị Viêt	Nữ	11/12/2011	HMông	10A2
32	Đỗ Đại Hoàng Anh	Nam	14/09/2011	Kinh	10A2
33	H Xinh Kbuôr	Nữ	18/08/2011	Ê-đê	10A2
34	Dương Văn Hợp	Nam	26/09/2011	Kinh	10A2
35	Y Phai Êban	Nam	09/01/2011	Ê-đê	10A2
36	Nguyễn Sỹ Hải	Nam	23/07/2011	Kinh	10A2
37	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	14/02/2011	Kinh	10A2
38	Lê Thị Anh Trúc	Nữ	07/01/2011	Kinh	10A2
39	Phạm Hoàng Nguyên	Nam	21/03/2011	Kinh	10A2
40	Hứa Bảo Nguyên	Nam	02/12/2011	Kinh	10A2
41	Lương Tuấn Anh	Nam	19/12/2011	Kinh	10A2
42	Lý Hữu Quyên Kpă	Nam	28/11/2010	Dao	10A2
43	Phan Quốc Cường	Nam	20/10/2009	Kinh	10A2
44	H Ly Sa Mlô	Nữ	10/09/2010	Ê-đê	10A2
45	Rmah Sơ Win	Nam	30/01/2010	Gia-rai	10A2

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Giềng Bảo Ngọc	Nữ	16/12/2011	Dao	10A3
2	Nguyễn Thị Nhạn	Nữ	16/01/2011	Kinh	10A3
3	Nguyễn Thị Như Thành	Nữ	08/04/2011	Kinh	10A3
4	H Si Du Niê	Nữ	24/10/2011	Ê-đê	10A3
5	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	17/02/2011	Kinh	10A3
6	Lương Thị Hoài Thương	Nữ	27/08/2011	Thái	10A3
7	Lê Thị Khánh Ngọc	Nữ	02/06/2011	Kinh	10A3
8	Đỗ Xuân Cát Tường	Nữ	23/12/2011	Kinh	10A3
9	H Ti Na Byă	Nữ	25/07/2011	Ê-đê	10A3
10	H Thủy Aýn	Nữ	26/10/2011	Ê-đê	10A3
11	H Dẹo Kbuôr	Nữ	17/02/2011	Ê-đê	10A3
12	H Điệp Ksiu	Nữ	27/06/2011	Ê-đê	10A3
13	H Nương Mlô	Nữ	01/08/2011	Ê-đê	10A3
14	Bùi Thị Bảo Vy	Nữ	24/01/2011	Kinh	10A3
15	Y Trần Duy Quý Bkrông	Nam	17/03/2011	Ê-đê	10A3
16	Lê Hải Long	Nam	23/06/2011	Kinh	10A3
17	Trần Thị Kiều Vy	Nữ	24/04/2011	Kinh	10A3
18	H Rin Niê	Nữ	22/12/2011	Ê-đê	10A3
19	H Trân Mlô	Nữ	28/10/2011	Ê-đê	10A3
20	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	09/06/2011	Kinh	10A3
21	H Nhím Niê	Nữ	17/01/2011	Ê-đê	10A3
22	Đặng Ngọc Tuyên	Nữ	19/09/2011	Dao	10A3
23	Lâm Thị Thu Hồng	Nữ	17/12/2011	Kinh	10A3
24	H Chae Rim Niê	Nữ	11/05/2011	Ê-đê	10A3
25	Nguyễn Văn Đức Huy	Nam	30/07/2011	Kinh	10A3
26	H Triển Niê	Nữ	04/12/2011	Ê-đê	10A3
27	Triệu Văn Đạt	Nam	07/05/2011	Dao	10A3
28	Đào Nguyễn Mạnh Quang	Nam	12/07/2011	Kinh	10A3
29	Phan Gia Hưng	Nam	17/11/2011	Kinh	10A3
30	Trần Văn Thành Long	Nam	28/04/2011	Kinh	10A3
31	Lương Ngọc Lâm	Nam	18/11/2010	Kinh	10A3
32	H Hian Mlô	Nữ	21/06/2011	Ê-đê	10A3
33	Nguyễn Ngọc Phát	Nam	15/07/2011	Kinh	10A3
34	H Ling Niê	Nữ	12/02/2011	Ê-đê	10A3
35	Vy Thế Bảo	Nam	14/10/2011	Tày	10A3
36	Y Thắng Mlô	Nam	04/05/2011	Ê-đê	10A3
37	Y Phương Mlô	Nam	17/12/2010	Ê-đê	10A3
38	H Điệp Niê	Nữ	27/12/2011	Ê-đê	10A3
39	Lê Bá Hoài Nam	Nam	25/10/2011	Kinh	10A3
40	Y Dược Kđoh	Nam	09/12/2011	Ê-đê	10A3
41	Nguyễn Văn Lương	Nam	11/09/2011	Thổ	10A3
42	Y Tâm Aýn	Nam	11/06/2011	Ê-đê	10A3
43	Triệu Duy Hải	Nam	30/09/2011	Dao	10A3
44	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	10/10/2011	Kinh	10A3
45	Trần Văn Nguyên	Nam	21/03/2011	Kinh	10A3

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Huỳnh Phương Thảo	Nữ	07/11/2011	Kinh	10A4
2	Chiu Minh Hằng	Nữ	29/09/2011	Dao	10A4
3	H Kim Niê	Nữ	16/07/2011	Ê-đê	10A4
4	Trần Lê Minh Phương	Nữ	22/03/2011	Kinh	10A4
5	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	21/06/2011	Kinh	10A4
6	Đặng Trịnh Hà Vy	Nữ	29/12/2011	Kinh	10A4
7	Nguyễn Bảo Trân	Nữ	10/11/2011	Kinh	10A4
8	Linh Thị Anh Thơ	Nữ	26/10/2011	Dao	10A4
9	Y Mê Ty Kbuôr	Nam	06/11/2011	Ê-đê	10A4
10	H Bé Ri Mlô	Nữ	19/12/2011	Ê-đê	10A4
11	Linh Thị Bạch Yến	Nữ	16/06/2011	Dao	10A4
12	Nguyễn Tâm Như	Nữ	25/09/2011	Kinh	10A4
13	H Thư Niê	Nữ	20/02/2011	Ê-đê	10A4
14	Lê Công Duy Khoa	Nam	02/05/2011	Kinh	10A4
15	H Nhuyên Niê	Nữ	02/11/2011	Ê-đê	10A4
16	H Lan Anh Niê	Nữ	09/10/2011	Ê-đê	10A4
17	Lê Ngọc Thái	Nam	03/11/2011	Kinh	10A4
18	Đinh Thị Thu Hiền	Nữ	30/06/2011	Kinh	10A4
19	Đỗ Quỳnh Trang	Nữ	15/12/2011	Kinh	10A4
20	H Mai	Nữ	14/02/2011	Xơ Đăng	10A4
21	H Kiều Ngân	Nữ	01/03/2011	Xơ Đăng	10A4
22	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	02/11/2011	Kinh	10A4
23	Y Sơ Đê Niê	Nam	11/11/2011	Ê-đê	10A4
24	Hoàng Lý Đình Luân	Nam	12/05/2011	Tày	10A4
25	Đặng Quốc Thắng	Nam	29/03/2011	Dao	10A4
26	Phan Quốc Khiêm	Nam	07/02/2011	Kinh	10A4
27	H Hạnh Hwing	Nữ	18/10/2011	Ê-đê	10A4
28	H Ngừ Kbuôr	Nữ	21/04/2011	Ê-đê	10A4
29	H Na Ri Niê	Nữ	01/11/2011	Ê-đê	10A4
30	Nguyễn Bảo Nam	Nam	25/02/2011	Kinh	10A4
31	Trần Minh Đăng	Nam	29/10/2011	Kinh	10A4
32	Nguyễn Thị Hồng Quý	Nữ	27/01/2011	Kinh	10A4
33	Trần Hoàng Anh Thư	Nữ	25/11/2011	Kinh	10A4
34	Nguyễn Phương Ngọc	Nữ	25/03/2011	Kinh	10A4
35	H Tim Ayũn	Nữ	01/05/2011	Ê-đê	10A4
36	H Hào Kbuôr	Nữ	25/01/2011	Ê-đê	10A4
37	Y Phi Mlô	Nam	14/03/2011	Ê-đê	10A4
38	Y Đa Vít Ksor	Nam	22/10/2011	Ê-đê	10A4
39	H Quyn Kbuôr	Nữ	21/10/2011	Ê-đê	10A4
40	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	11/11/2011	Kinh	10A4
41	Hoàng Đức Tâm	Nam	03/01/2011	Tày	10A4
42	Nguyễn Hoàng Nhật	Nam	17/07/2011	Kinh	10A4
43	Y Ju Lils Niê	Nam	29/06/2011	Ê-đê	10A4
44	Ngô Văn Đức Lợi	Nam	10/09/2011	Kinh	10A4
45	Lương Nguyễn Đình Tài	Nam	21/02/2010	Kinh	10A4

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	H Huân Niê	Nữ	13/12/2011	Ê-đê	10A5
2	H Uyên Niê	Nữ	30/03/2011	Ê-đê	10A5
3	Nguyễn Phương Thảo Ly	Nữ	28/05/2011	Kinh	10A5
4	H Nhoi Kđoh	Nữ	12/02/2011	Ê-đê	10A5
5	Hoàng Thị Hà Ngân	Nữ	05/11/2011	Kinh	10A5
6	Trần Đình Đạt	Nam	01/09/2011	Kinh	10A5
7	Chu Thị Hồng Ngọc Diễm	Nữ	02/07/2011	Tày	10A5
8	Lê Hồng Phúc	Nam	11/01/2011	Kinh	10A5
9	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	09/12/2011	Kinh	10A5
10	H Niê San Nhi Bkrông	Nữ	04/10/2011	Ê-đê	10A5
11	Phạm Bùi Thùy Linh	Nữ	08/09/2011	Kinh	10A5
12	Trần Thị Ánh Trâm	Nữ	20/09/2011	Kinh	10A5
13	H Lim Ayũn	Nữ	22/08/2011	Ê-đê	10A5
14	Vũ Yên Nhi	Nữ	03/09/2011	Kinh	10A5
15	H Diệp Ayun	Nữ	17/04/2011	Ê-đê	10A5
16	Lê Thị Trà My	Nữ	14/05/2011	Kinh	10A5
17	Đặng Văn Đông	Nam	05/03/2011	Kinh	10A5
18	Trần Thị Quỳnh Anh	Nữ	19/12/2011	Kinh	10A5
19	Nguyễn Ánh Khánh Vy	Nữ	24/06/2011	Kinh	10A5
20	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	08/08/2011	Kinh	10A5
21	Mai Nguyễn Ngọc Như	Nữ	29/11/2011	Kinh	10A5
22	Đặng Thị Kiều Ân	Nữ	01/02/2011	Dao	10A5
23	Lương Văn Nhân	Nam	16/07/2011	Kinh	10A5
24	Katarina H Khe	Nữ	10/06/2011	Xơ Đăng	10A5
25	H Sân	Nữ	02/01/2011	Xơ Đăng	10A5
26	Trần Thị Mỹ Lành	Nữ	08/06/2011	Kinh	10A5
27	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	31/05/2011	Kinh	10A5
28	Nguyễn Bá Trọng	Nam	30/12/2011	Kinh	10A5
29	Trần Thanh Thảo	Nữ	14/05/2011	Kinh	10A5
30	H Duyệt Mlô	Nữ	16/09/2011	Ê-đê	10A5
31	Đâu Viêt Khánh	Nam	15/06/2011	Kinh	10A5
32	Đào Xuân Viêt	Nam	10/11/2011	Kinh	10A5
33	Sùng Thị Nguyệt Ánh	Nữ	17/02/2011	HMông	10A5
34	H Hoãn Niê	Nữ	28/05/2011	Ê-đê	10A5
35	Phạm Võ Như Quỳnh	Nữ	15/11/2011	Kinh	10A5
36	Cao Hà Anh Thư	Nữ	02/09/2011	Kinh	10A5
37	Đỗ Đình Minh Quân	Nam	20/09/2011	Kinh	10A5
38	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	01/01/2011	Kinh	10A5
39	H Hân Niê	Nữ	06/09/2011	Ê-đê	10A5
40	Lê Thanh Thúy	Nữ	07/05/2011	Kinh	10A5
41	Hồ Ngọc Thịnh	Nam	15/11/2011	Kinh	10A5
42	Ngân Anh Kiệt	Nam	17/11/2011	Thái	10A5
43	Y Bân Mlô	Nam	05/05/2011	Ê-đê	10A5
44	Hoàng Văn Hải	Nam	03/03/2011	Tày	10A5
45	Y Khiêm Niê	Nam	05/07/2010	Ê-đê	10A5

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	11/06/2011	Kinh	10A6
2	H San Niê	Nữ	01/10/2011	Ê-đê	10A6
3	Hoàng Văn Anh	Nam	25/08/2011	Kinh	10A6
4	H Nga Niê	Nữ	13/09/2011	Ê-đê	10A6
5	Cao Thị Minh Hiền	Nữ	22/07/2011	Kinh	10A6
6	Nguyễn Khắc Tùng Linh	Nam	15/12/2010	Kinh	10A6
7	Lương Chí Hường	Nam	31/08/2011	Kinh	10A6
8	H Kiều Rểm	Nữ	08/04/2011	Ê-đê	10A6
9	Phạm Hữu Thành Nam	Nam	30/11/2011	Kinh	10A6
10	Đinh Phạm Gia Huy	Nam	28/07/2011	Kinh	10A6
11	Đào Minh Đức	Nam	19/09/2011	Kinh	10A6
12	Y Quân Mlô	Nam	12/06/2011	Ê-đê	10A6
13	H Yên Chi Byă	Nữ	22/10/2011	Ê-đê	10A6
14	Đào Ngọc Hân	Nữ	17/07/2011	Kinh	10A6
15	Nguyễn Hồ Uyên Linh	Nữ	02/03/2011	Kinh	10A6
16	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	23/05/2011	Kinh	10A6
17	H Hậu Rểm	Nữ	18/02/2011	Ê-đê	10A6
18	Phạm Thiên Anh Thu	Nữ	22/11/2011	Mường	10A6
19	Nguyễn An Nguyên	Nam	04/02/2011	Kinh	10A6
20	Ngô Nguyên An	Nữ	25/04/2011	Kinh	10A6
21	Trần Đức Trọng	Nam	08/09/2011	Kinh	10A6
22	Đỗ Thị Anh Thu	Nữ	17/08/2011	Kinh	10A6
23	Lưu Thiện Ngọc	Nam	10/10/2011	Kinh	10A6
24	Lê Trần Nhật Tân	Nam	14/12/2011	Kinh	10A6
25	H Sun Na Hwing	Nữ	29/08/2011	Ê-đê	10A6
26	Chú Di Hải	Nam	27/03/2011	Dao	10A6
27	H Tha Ny Niê	Nữ	08/04/2011	Ê-đê	10A6
28	Hoàng Bảo An	Nam	21/07/2011	Kinh	10A6
29	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	27/11/2010	Kinh	10A6
30	Lê Đăng Thụy	Nam	20/08/2011	Kinh	10A6
31	Trần Tân Khang	Nam	09/03/2011	Kinh	10A6
32	Trần Mạnh Cường	Nam	07/07/2011	Kinh	10A6
33	Y Ngôn Niê	Nam	04/04/2011	Ê-đê	10A6
34	H Ni Na Kđoh	Nữ	13/07/2011	Ê-đê	10A6
35	Thân Thị Thanh Tâm	Nữ	20/08/2011	Kinh	10A6
36	Lê Tiến Phát	Nam	27/10/2011	Kinh	10A6
37	Đinh Tùng Dương	Nam	28/06/2011	Kinh	10A6
38	H Joly Niê	Nữ	18/09/2011	Ê-đê	10A6
39	Phan Trần Nhật Nam	Nam	21/08/2011	Kinh	10A6
40	Đồng Hoàng Long	Nam	12/08/2011	Kinh	10A6
41	H Hân	Nữ	03/11/2011	Xơ Đăng	10A6
42	Y Mừng Mlô	Nam	06/01/2011	Ê-đê	10A6
43	Vi Văn Hùng	Nam	25/02/2011	Thái	10A6
44	Huỳnh Minh Hạo	Nam	10/08/2011	Kinh	10A6
45	H Diêm Hwing	Nữ	21/10/2010	Ê-đê	10A6

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	24/11/2011	Kinh	10A7
2	Triệu Thị Khánh Trang	Nữ	20/11/2011	Dao	10A7
3	H Zan Kbuôr	Nữ	19/05/2011	Ê-đê	10A7
4	H Thar	Nữ	02/05/2011	Xơ Đăng	10A7
5	H Hồng Niê	Nữ	28/09/2011	Ê-đê	10A7
6	Trần Gia Huy	Nam	17/04/2011	Kinh	10A7
7	Hồ Quốc Việt	Nam	17/06/2011	Kinh	10A7
8	Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	10/03/2011	Kinh	10A7
9	Hồng Diễm	Nữ	15/03/2011	Xơ Đăng	10A7
10	Lê Minh Tân	Nam	23/04/2011	Kinh	10A7
11	H Ngọc Nhi Niê	Nữ	21/11/2011	Ê-đê	10A7
12	Triệu Thị Mai Hân	Nữ	10/06/2011	Dao	10A7
13	H Den Na Niê	Nữ	05/12/2011	Ê-đê	10A7
14	Nguyễn Văn Hoàng Hưng	Nam	13/08/2011	Kinh	10A7
15	Trần Xuân Thăng	Nam	10/12/2011	Kinh	10A7
16	Phùng Thị Phương Thảo	Nữ	23/12/2011	Kinh	10A7
17	Nguyễn Huỳnh Thanh	Nữ	30/06/2011	Kinh	10A7
18	H Yô Bĩa	Nữ	20/01/2011	Ê-đê	10A7
19	H Chúc Kbuôr	Nữ	25/04/2011	Ê-đê	10A7
20	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	04/05/2011	Kinh	10A7
21	Trần Thị Hải Yến	Nữ	27/11/2011	Kinh	10A7
22	Nguyễn Đình Huy	Nam	20/02/2011	Tày	10A7
23	Võ Minh Duy Cường	Nam	05/10/2011	Kinh	10A7
24	H Quỳnh Niê	Nữ	06/09/2011	Ê-đê	10A7
25	Trần Vân Anh	Nữ	17/11/2011	Kinh	10A7
26	Lý Thị Mỹ Duyên	Nữ	14/07/2011	Dao	10A7
27	H Hằng Ayun	Nữ	13/12/2011	Ê-đê	10A7
28	Lê Thiện Đức	Nam	20/02/2011	Kinh	10A7
29	Nguyễn Phùng Thị Hạnh	Nữ	23/03/2011	Kinh	10A7
30	H Su Ri Êban	Nữ	12/09/2011	Ê-đê	10A7
31	Đinh Chí Nguyễn	Nam	05/05/2011	Kinh	10A7
32	H Thuyết	Nữ	13/12/2011	Xơ Đăng	10A7
33	H Thiệp Kbuôr	Nữ	18/05/2011	Ê-đê	10A7
34	Lê Đức Lương	Nam	04/08/2011	Kinh	10A7
35	Vũ Hà Anh Knul	Nam	20/01/2011	Ê-đê	10A7
36	Nguyễn Minh An	Nam	26/10/2011	Kinh	10A7
37	H Rô Zi Niê	Nữ	22/06/2011	Ê-đê	10A7
38	Vi Thị Y Tiên	Nữ	11/11/2011	Thái	10A7
39	Y Doen Mlô	Nam	11/05/2011	Ê-đê	10A7
40	Nguyễn Danh Hoàng	Nam	05/11/2011	Kinh	10A7
41	Y Đô Niê	Nam	24/11/2011	Ê-đê	10A7
42	Y Sa My Mlô	Nam	26/11/2011	Ê-đê	10A7
43	H Yukô Mlô	Nữ	10/08/2011	Ê-đê	10A7
44	Y Sương Ayun	Nam	28/09/2011	Ê-đê	10A7
45	Nguyễn Bá Việt	Nam	18/02/2011	Kinh	10A7

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Mai Đức Toàn	Nam	09/07/2011	Kinh	10A8
2	Trần Thảo Nhi	Nữ	27/02/2011	Kinh	10A8
3	Đào Thị Tường Vy	Nữ	11/01/2011	Kinh	10A8
4	Nguyễn Thị Ý Nhi	Nữ	17/01/2011	Kinh	10A8
5	Trần Mai Anh	Nữ	27/10/2011	Kinh	10A8
6	Đặng Như Quỳnh	Nữ	23/02/2011	Kinh	10A8
7	Triệu Thị Tiên Dương	Nữ	15/06/2011	Dao	10A8
8	Nguyễn Anh Khoa	Nam	08/06/2011	Kinh	10A8
9	Đinh Chấn Đan	Nam	24/03/2011	Kinh	10A8
10	Lê Nguyễn Mai Huyền	Nữ	17/03/2011	Kinh	10A8
11	Trần Mai Huyền	Nữ	04/08/2011	Kinh	10A8
12	Hồ Tuyết Hà	Nữ	18/02/2011	Kinh	10A8
13	Triệu Thị Thảo Nguyên	Nữ	17/01/2011	Dao	10A8
14	Nguyễn Thị Bảo Châu	Nữ	12/12/2011	Kinh	10A8
15	Dương Thùy Vy	Nữ	24/06/2011	Kinh	10A8
16	Phạm Nguyễn Bảo Anh	Nữ	17/09/2011	Kinh	10A8
17	Hoàng Ánh Ngọc	Nữ	27/11/2011	Kinh	10A8
18	Võ Nguyễn Bảo Giang	Nữ	06/06/2011	Kinh	10A8
19	Bàn Thị Thu Huyền	Nữ	14/07/2011	Dao	10A8
20	Lê Thị Trà My	Nữ	13/03/2011	Kinh	10A8
21	Trần Lương Nguyên	Nam	17/11/2011	Kinh	10A8
22	Phạm Thị Thu Trang	Nữ	26/12/2011	Kinh	10A8
23	Linh Thị Quỳnh Hạnh	Nữ	24/10/2011	Dao	10A8
24	Hoàng Thị Thảo Nguyên	Nữ	25/07/2011	Kinh	10A8
25	Nguyễn Phương Vy	Nữ	21/07/2011	Kinh	10A8
26	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Nữ	02/01/2011	Kinh	10A8
27	Nguyễn Minh Thư	Nữ	31/10/2011	Kinh	10A8
28	Đặng Hữu Nhân	Nam	22/04/2011	Kinh	10A8
29	Vũ Thị Yến Nhi	Nữ	14/11/2011	Kinh	10A8
30	Mai Thị Yến Phượng	Nữ	15/10/2011	Kinh	10A8
31	Nguyễn Quang Anh Tú	Nam	11/04/2011	Kinh	10A8
32	Phạm Thanh Sang	Nam	02/04/2011	Kinh	10A8
33	H Da Hân Niê	Nữ	01/10/2011	Ê-đê	10A8
34	Đinh Hoàng Thủy Trâm	Nữ	30/06/2011	Kinh	10A8
35	Lê Minh Khánh Bảo	Nam	07/01/2011	Kinh	10A8
36	Đinh Thanh Sang	Nam	06/02/2011	Kinh	10A8
37	H Kim Châu Niê	Nữ	17/02/2011	Ê-đê	10A8
38	Lô Thảo My	Nữ	07/05/2011	Thái	10A8
39	Phạm Tiểu Long	Nam	03/04/2011	Kinh	10A8
40	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	14/01/2011	Kinh	10A8
41	Bùi Văn Lê Dương	Nam	14/02/2011	Kinh	10A8
42	Trịnh Thảo Nguyên	Nữ	13/11/2011	Kinh	10A8
43	Nguyễn Xuân Thành	Nam	07/03/2011	Kinh	10A8
44	Trần Phan Hương Giang	Nữ	01/12/2011	Kinh	10A8
45	Nguyễn Đức Trường	Nam	15/10/2011	Kinh	10A8

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp
1	Lê Thủy Tiên	Nữ	09/04/2011	Kinh	10A9
2	H Giáo Ayũn	Nữ	22/03/2011	Ê-đê	10A9
3	H Linh An Mlô	Nữ	23/11/2011	Ê-đê	10A9
4	Phạm Như Quỳnh	Nữ	21/05/2011	Kinh	10A9
5	Bàn Triệu Gia Hân	Nữ	03/05/2011	Dao	10A9
6	Lê Thị Hương Linh	Nữ	04/06/2011	Kinh	10A9
7	H Mi Ran Kbuôr	Nữ	04/01/2011	Ê-đê	10A9
8	Phạm Văn Dương	Nam	02/05/2011	Kinh	10A9
9	H Naly Mlô	Nữ	03/04/2011	Ê-đê	10A9
10	Trịnh Thị Thủy Trang	Nữ	11/10/2011	Kinh	10A9
11	H Na My Êban	Nữ	19/12/2011	Ê-đê	10A9
12	H Bê Ra Kbuôr	Nữ	10/02/2011	Ê-đê	10A9
13	Trần Cao Thiên	Nam	16/08/2011	Kinh	10A9
14	Trịnh Xuân Quyền	Nam	28/07/2011	Kinh	10A9
15	H Loanh Niê	Nữ	27/08/2011	Ê-đê	10A9
16	Nguyễn Thị Ánh Hằng	Nữ	29/01/2011	Kinh	10A9
17	Triệu Bảo Tân	Nam	10/02/2011	Dao	10A9
18	Thái Thị Thanh Thảo	Nữ	21/01/2010	Kinh	10A9
19	H Yên	Nữ	25/11/2011	Xơ Đăng	10A9
20	Nguyễn Xuân Hải	Nam	28/03/2011	Kinh	10A9
21	Mã Thị Minh Phương	Nữ	14/09/2011	Nùng	10A9
22	Nguyễn Mạnh Hoàng	Nam	11/11/2011	Kinh	10A9
23	Y Duy Niê	Nam	27/06/2011	Ê-đê	10A9
24	Nguyễn Đình Việt	Nam	17/11/2011	Kinh	10A9
25	Hoàng Tuyết Như	Nữ	10/01/2011	Kinh	10A9
26	Phùng Thụy Hạnh	Nữ	16/04/2011	Dao	10A9
27	Đinh Thủy Trúc Mlô	Nữ	18/08/2011	Ê-đê	10A9
28	H Xuyên Ayũn	Nữ	05/01/2011	Ê-đê	10A9
29	Phan Văn Đạt	Nam	29/09/2011	Kinh	10A9
30	H Đuyn Niê	Nữ	22/07/2011	Ê-đê	10A9
31	Y Jea Ny Kbuor	Nam	29/10/2011	Ê-đê	10A9
32	Phạm Huy Hoàng	Nam	27/02/2011	Kinh	10A9
33	Nguyễn Thị An	Nữ	22/06/2011	Kinh	10A9
34	H' Diệu	Nữ	21/08/2011	Xơ Đăng	10A9
35	Hoàng Nguyễn Trung	Nam	21/03/2011	Kinh	10A9
36	Lê Văn Hiếu	Nam	10/05/2011	Kinh	10A9
37	H Rít Kbuôr	Nữ	08/09/2011	Ê-đê	10A9
38	Y Mi Hô Mlô	Nam	24/09/2011	Ê-đê	10A9
39	H Zi Đi Kbuôr	Nữ	30/08/2011	Ê-đê	10A9
40	Trần Bá Đức	Nam	09/09/2011	Kinh	10A9
41	Y Nham Niê	Nam	27/01/2011	Ê-đê	10A9
42	H Xuyên Mlô	Nữ	05/10/2011	Ê-đê	10A9
43	Y Lơ Ksiu	Nam	14/12/2010	Ê-đê	10A9
44	Đoàn Ngọc Duy	Nam	11/10/2010	Kinh	10A9
45	Đoàn Ngọc Phương	Nam	11/10/2010	Kinh	10A9